

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

**Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

- Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Sản Xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh
  - Mã chứng khoán : GIL
  - Địa chỉ trụ sở chính : 334A Phan Văn Trị, Phường 11, Quận Bình Thạnh, TP. HCM
  - Điện thoại : 028.35162288
  - Fax : 028-35160118
  - Người thực hiện công bố thông tin : **LÊ HÙNG**  
Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố (\*):**

Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh công bố thông tin Báo cáo tình hình Quản trị Công ty năm 2022

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn:  
<https://www.gilimex.com/vi/danh-muc/cong-bo-thong-tin/>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo tình hình Quản trị Công ty năm 2022;

**CÔNG TY CỔ PHẦN SXKD XNK BÌNH THẠNH  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Lê Hùng**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 01 năm 2023

## BÁO CÁO

### Tình hình quản trị công ty (năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH THẠNH (“Công ty”)**
- Địa chỉ trụ sở chính : 334A Phan Văn Trị, Phường 11, Quận Bình Thạnh, TP. HCM
- Điện thoại : 028 – 35162288 Fax: 028 – 35160118
- Vốn điều lệ : 690.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán : GIL
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán (“UBKT”) thuộc HĐQT.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ (“KTNB”): đã thực hiện.

#### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ/GIL	26/06/2022	<b>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 được tổ chức vào ngày 26/06/2022 đã thông qua nội dung như sau:</b> (1) Thông qua Báo cáo thường niên 2021 của Công ty gồm: <ul style="list-style-type: none"><li>▪ Báo cáo Ban Giám đốc năm 2021.</li><li>▪ Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021.</li><li>▪ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán.</li></ul> (2) Thông qua các tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông gồm: <ul style="list-style-type: none"><li>▪ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.</li><li>▪ Kế hoạch SXKD và cổ tức 2022.</li><li>▪ Ngân sách đầu tư cho 2022.</li></ul>



			<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi</li> <li>▪ Phê duyệt thù lao của Hội đồng Quản trị năm 2022</li> <li>▪ Lựa chọn Công ty Kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2022</li> <li>▪ Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 2021.</li> <li>▪ Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP)</li> <li>▪ Phê duyệt thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty</li> <li>▪ Thông qua phương án sử dụng vốn còn lại từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư</li> </ul>
--	--	--	---

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ ( <i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i> )	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông. Lê Hùng	Chủ tịch HĐQT	15.05.2018	
2	Ông. Nguyễn Việt Cường	Thành viên HĐQT	15.05.2018	
3	Ông. Nguyễn Hữu Phúc	Thành viên HĐQT	15.05.2018	
4	Ông. Trần Thanh Tùng	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT độc lập)	15.05.2018	
5	Ông. Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT độc lập)	21.04.2019	

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông. Lê Hùng	14/14	100%	
2	Ông. Nguyễn Việt Cường	14/14	100%	

3	Ông. Nguyễn Hữu Phúc	14/14	100%	
4	Ông. Trần Thanh Tùng	14/14	100%	
5	Ông. Nguyễn Quốc Khánh	14/14	100%	

### **3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:**

#### **3.1. Về quản lý kinh doanh:**

Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, Ban Giám đốc triển khai các giải pháp kinh doanh, kế hoạch công việc hàng tháng, hàng tuần một cách linh hoạt để phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của HĐQT. Quá trình thực hiện công tác điều hành quản lý Công ty tuân thủ đúng pháp luật, điều lệ, quy chế của Công ty quy định.

Theo đánh giá của HĐQT, Ban Giám đốc đã nỗ lực, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao trong năm 2022, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty; hệ thống tổ chức, kiểm soát và quản lý Công ty được duy trì tốt, đặc biệt là vẫn duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đang gặp khó khăn.

#### **3.2. Về quản lý tài chính:**

Tình hình tài chính công ty năm 2022 lành mạnh, vốn được bảo toàn và phát triển, đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động.

Công tác thông tin, báo cáo kịp thời, quyết toán đúng theo quy định, đảm bảo cho việc điều hành và kinh doanh hiệu quả.

#### **3.3. Về tổ chức lại bộ máy hoạt động:**

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã giám sát việc tổ chức lại bộ máy hoạt động của Công ty hiệu quả hơn. Theo đó, Ban Giám đốc đã rà soát cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty để tổ chức lại phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay. Việc tổ chức lại bộ máy hoạt động góp phần nâng cao chất lượng hệ thống quản lý và chất lượng nguồn nhân lực.

### **4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

#### **4.1. Tiểu ban chiến lược:**

Tiểu ban chiến lược đã cùng với Ban Giám đốc hoạch định chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty, tiếp tục tập trung cho sản xuất, hoàn thiện, sắp xếp bộ máy tổ chức quản lý công ty và các Công ty con, đặc biệt là đội ngũ quản lý cấp trung, theo hướng quản lý tập trung, tinh gọn và hiệu quả, chú trọng vào các hoạt động sản xuất, quản lý chất lượng, quản lý Chuỗi Cung ứng, cơ cấu lại quy mô, mặt hàng sản xuất của các nhà máy nhằm gia tăng hiệu quả và năng lực sản xuất.

Cùng với Ban Giám đốc, thường xuyên xem xét, triển khai các giải pháp giải phóng nhanh hàng tồn kho, cải tiến công tác Kế hoạch, mua hàng và điều độ, nghiên cứu phát



triển sản phẩm mới, phát triển khách hàng, quản lý và giảm thiểu hao phí trong sản xuất, đảm bảo cho hoạt động sản xuất được liên tục thông qua việc hoàn thiện lại hệ thống quản lý chất lượng, chuẩn hóa các quy trình trong hệ thống, tăng cường kiểm soát nội bộ, giảm thời gian tồn kho của hàng hóa để gia tăng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Cải tạo lại hệ thống kho hoàn thiện hơn theo tiêu chuẩn khách hàng.

Tiếp tục hoàn thiện những Quy trình, Quy chế và Hệ thống quy chuẩn – chất lượng.

#### **4.2. Tiểu ban Nhân sự - Tiền lương:**

Cải tiến các chính sách đối với người lao động nhằm ổn định và thu hút nguồn nhân lực, cải tiến hệ thống lương, thưởng để tạo động lực thúc đẩy tăng năng suất trong sản xuất và ổn định thu nhập cho người lao động.

Tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, phù hợp với quy mô phát triển của Công ty.

#### **4.3. Tiểu ban tài chính – Đầu tư:**

Tiểu ban tài chính đã cùng với Ban Giám đốc:

- Thực hiện kế hoạch vốn và nguồn vốn đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong hoạt động tài chính.
- Triển khai công tác kiểm tra, kiểm soát và giám sát hoạt động tài chính, giám sát giá trị lượng hàng tồn kho để có những giải pháp kịp thời, ổn định tình hình tài chính doanh nghiệp.
- Đánh giá định kỳ tình hình thực hiện các hạng mục đầu tư chính trang Nhà máy, Kho, xây dựng Khu văn phòng, đầu tư trang thiết bị để có những quyết định phù hợp nhằm đảm bảo hiệu quả của vốn đầu tư.

Công tác kế toán tài chính đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

#### **4.4. Tiểu ban quan hệ cổ đông:**

Tiểu ban đã chủ động gặp gỡ, tiếp xúc, giải đáp kịp thời mọi thắc mắc, khiếu nại của các nhà đầu tư, đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và chính xác cho các cổ đông cũng như các quy định về công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh.

#### **4.5. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ:**

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị đã giải thể theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐQT ngày 08/04/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

### **5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 01/2022/NQ-HĐQT	26/01/2022	Điều chỉnh chi tiết về việc thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
2	Số: 02/2022/NQ-HĐQT	26/01/2022	Về việc Thương Tết Nguyên Đán Nhâm Dần năm 2022 cho CBCNV Công ty	100%
3	Số: 03/2022/NQ-HĐQT	28/01/2022	Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng Quý 4.2021	100%
4	Số: 04/2022/NQ-HĐQT	18/02/2022	Về việc Điều chỉnh Thời gian chào bán dự kiến, Định chính Nội dung nghị quyết HĐQT số 54/2021/NQ-HĐQT ngày 01/12/2021 và thông qua chủ trương đầu tư góp vốn thêm vào Công ty liên kết	100%
5	Số: 05/2022/NQ-HĐQT	16/03/2022	Về thời gian chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
6	Số: 06/2022/NQ-HĐQT	28/03/2022	Chủ trương Công ty chuyển nhượng cổ phần tại Công ty liên kết	100%
7	Số: 07/2022/NQ-HĐQT	28/03/2022	Chủ trương công ty con chuyển nhượng cổ phần tại Công ty liên kết	100%
8	Số: 08/2022/NQ-HĐQT	08/04/2022	Giải thể Tiểu ban kiểm toán nội bộ và thành lập UBKT	100%
9	Số: 09/2022/NQ-HĐQT	21/04/2022	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư và xử lý số cổ phiếu do nhà đầu tư không nộp tiền mua của đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
10	Số: 10/2022/NQ-HĐQT	28/04/2022	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
11	Số: 11/2022/NQ-HĐQT	28/04/2022	Tăng vốn Điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty	100%



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	Số: 12/2022/NQ-HĐQT	29/04/2022	Phê duyệt BCTC riêng Quý 1/2022	100%
13	Số: 13/2022/NQ-HĐQT	09/05/2022	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
14	Số: 14/2022/NQ-HĐQT	18/05/2022	Kế hoạch sử dụng vốn phát hành riêng lẻ để thanh toán tiền cho nhà cung cấp	100%
15	Số: 15/2022/NQ-HĐQT	04/06/2022	Thông qua nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
16	Số: 16/2022/NQ-HĐQT	09/06/2022	Điều chỉnh phương án thực hiện sản xuất In-house	100%
17	Số: 17/2022/NQ-HĐQT	14/06/2022	Thông qua sửa đổi, bổ sung nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
18	Số: 18/2022/NQ-HĐQT	23/06/2022	Thông qua sửa đổi, bổ sung nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
19	Số: 19/2022/NQ-HĐQT	30/06/2022	Chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2022	100%
20	Số: 20/2022/NQ-HĐQT	01/07/2022	Chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Dệt May Gia Định	100%
21	Số: 21/2022/NQ-HĐQT	12/07/2022	Góp thêm vốn vào Công ty con	100%
22	Số: 22/2022/NQ-HĐQT	29/07/2022	Thông qua Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và Quy chế Kiểm toán nội bộ	100%
23	Số: 23/2022/NQ-HĐQT	29/07/2022	Thành lập Ban hỗ trợ kiểm toán	100%
24	Số: 24/2022/NQ-HĐQT	29/07/2022	Thông qua kế hoạch chi tiết sử dụng vốn còn lại từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
25	Số: 25/2022/NQ-HĐQT	30/07/2022	Thông qua việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 cho cổ đông của Công ty	100%
26	Số: 26/2022/NQ-HĐQT	30/07/2022	Thông qua báo cáo tài chính riêng Quý 2/2022	100%
27	Số: 27/2022/NQ-HĐQT	23/08/2022	Chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2021	100%
28	Số: 28/2022/NQ-HĐQT	14/09/2022	Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Công ty của ông Phạm Văn Tàu và bổ nhiệm Giám đốc Công ty mới	100%
29	Số: 29/2022/NQ-HĐQT	20/09/2022	Thông qua Quy chế phân quyền nội bộ Công ty đã được sửa đổi, bổ sung	100%
30	Số: 30/2022/NQ-HĐQT	28/09/2022	Thông qua việc sửa đổi Điều lệ, điều chỉnh Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, đăng ký chứng khoán bổ sung với VSD và niêm yết chứng khoán bổ sung với HOSE	100%
31	Số: 31/2022/NQ-HĐQT	28/10/2022	Thông qua báo cáo tài chính riêng Quý 3/2022	100%
32	Số: 32/2022/NQ-HĐQT	01/11/2022	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động; thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	100%
33	Số: 33/2022/NQ-HĐQT	01/11/2022	Xác định Tiêu chuẩn và Danh sách người lao động được tham gia chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động - Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và Thời gian thực hiện	100%



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
34	Số: 34/2022/NQ-HĐQT	01/11/2022	Thành lập Ban kiểm phiếu bổ sung	100%
35	Số: 35/2022/NQ-HĐQT	09/11/2022	Chủ trương đầu tư phát triển kho	100%
36	Số: 36/2022/NQ-HĐQT	22/11/2022	Bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty con	100%
37	Số: 37/2022/NQ-HĐQT	02/12/2022	Điều chỉnh một số nội dung Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐQT ngày 01/11/2022 của Hội đồng quản trị Công ty	100%

### III. Ủy ban kiểm toán (Báo cáo năm 2022)

#### 1. Thông tin về thành viên UBKT:

Stt	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Ông. Trần Thanh Tùng	Chủ tịch UBKT	08/04/2022	Cử nhân Kinh tế; Thạc sĩ Luật học; Luật sư
2	Ông. Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên UBKT	08/04/2022	Kỹ sư ngành Hóa thực phẩm; Cử nhân Quản trị kinh doanh và Ngữ Văn Anh
3	Ông. Trần Nhân Quý Trát	Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ	08/04/2022 (Không còn là Thành viên Tiểu ban kiểm toán nội bộ do giải thể Tiểu ban Kiểm toán nội bộ theo Nghị quyết số 08/2022/NQ- HĐQT ngày 08/04/2022)	Cử Nhân Kinh Tế
4	Bà. Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên	08/04/2022 (Không còn là Thành viên Tiểu ban kiểm toán nội bộ do giải thể Tiểu ban Kiểm toán nội bộ theo Nghị quyết số 08/2022/NQ- HĐQT ngày 08/04/2022)	Thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng

## 2. Cuộc họp của UBKT:

Stt	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông. Trần Thanh Tùng	2	100%	100%	
2	Ông. Nguyễn Quốc Khánh	2	100%	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

### 3.1. Giám sát vận hành Công ty

Trong năm 2022, UBKT đã tiến hành công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty theo các nội dung sau:

- Giám sát các hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp, phương thức ban hành nghị quyết HĐQT; giám sát việc thực hiện các nghị quyết HĐQT.
- Giám sát kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong việc quản lý, tổ chức điều hành công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty; làm việc với kiểm toán bên ngoài.
- Trong 6 tháng cuối năm 2022, các biến động lớn trong nền kinh tế trong nước và thế giới đã gây ảnh hưởng lớn đến tình hình hoạt động SXKD của Công ty. UBKT nhận thấy HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện nhiều biện pháp để bảo vệ lợi ích hợp pháp của công ty, ổn định hoạt động SXKD, thay đổi cơ cấu tổ chức và hoạt động của Công ty để phù hợp với các thay đổi của thị trường và khách hàng.
- Về hệ thống KSNB và quản trị rủi ro, UBKT nhận thấy trong năm 2022, Công ty tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng và kiểm soát nội bộ tin cậy và hữu hiệu. Ngoài việc liên tục cập nhật các quy trình, quy định cho phù hợp với các thay đổi trong thực tế công việc, công ty tiếp tục thúc đẩy hoạt động tự đánh giá trong nội bộ các phòng ban chức năng, các nhà máy sản xuất.
- Về hệ thống quản trị chất lượng sản phẩm, UBKT nhận thấy hệ thống quản trị chất lượng sản phẩm, quản lý môi trường, trách nhiệm xã hội . . . được vận hành theo đúng các tiêu chuẩn, quy định của nhà nước và các yêu cầu của khách hàng
- Về hoạt động Kiểm toán nội bộ, Ủy Ban nhận thấy hoạt động KTNB trong năm 2022 được duy trì thực hiện theo định hướng chuyển từ kiểm toán tuân thủ sang hỗ trợ, tư vấn các đơn vị trong quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ.

### 3.2. Giám sát tình hình tài chính của Công ty



- Về công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính, UBKT nhận thấy các báo cáo tài chính của Công ty được lập đầy đủ theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và gửi đúng hạn theo yêu cầu của các cơ quan quản lý.
- Qua xem xét thẩm định báo cáo tài chính (chưa kiểm toán), UBKT nhận thấy là xét trên những khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính do Công ty lập là phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài sản, công nợ và nguồn vốn chủ sở hữu cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành.
- Về công tác quản lý tài chính của Công ty, UBKT nhận thấy công tác quản lý tài chính của Công ty cũng đã tuân thủ các quy định của Pháp luật và của Công ty, phù hợp với các chế độ và chuẩn mực kế toán hiện hành.
- Hiện nay, do báo cáo tài chính năm 2022 đang được kiểm toán độc lập, do vậy, UBKT sẽ tiếp tục làm việc với kiểm toán độc lập và Ban điều hành và cập nhật các phân tích tài chính năm 2022 trong thời gian tới.

**4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

Tất cả Thành viên UBKT hiện đang là thành viên HĐQT nên tạo điều kiện thuận lợi trong việc phối hợp giữa HĐQT, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong quá trình thực hiện vai trò của mình, tạo sự chặt chẽ và đem lại hiệu quả cao trong việc giám sát các hoạt động của Công ty.

**5. Hoạt động khác của Tiểu ban kiểm toán nội bộ (nếu có): không có**

**IV. Ban điều hành**

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông. Phạm Văn Tàu	07/04/1977	Đại học – Chuyên ngành: Kỹ sư cơ khí	Miễn nhiệm ngày 14/09/2022
2	Bà. Phạm Thị Ánh Nguyệt	15/11/1977	Đại học – Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 14/09/2022

**V. Kế toán trưởng**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Minh Hiếu	11/05/1982	Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành Kế Toán Kiểm Toán	01/05/2011

## VI. Đào tạo về quản trị công ty

Thành viên HĐQT, Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Người phụ trách quản trị Công ty thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật, các quy định mới về quản trị Công ty để thực hiện theo đúng quy định, đồng thời Công ty đã cử người tham gia các buổi hội nghị phổ biến, hướng dẫn áp dụng các quy định mới do Ủy ban chứng khoán, Sở Giao dịch chứng khoán hoặc các tổ chức khác tổ chức.

## VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02 đính kèm.*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không có.

## VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 03 đính kèm*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Hùng	Chủ tịch HĐQT	6.060.272	8,78%	6.230.272	9,03%	Mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động
2	Nguyễn Việt Cường	Thành viên HĐQT	801.858	1,86%	320.058	0,74%	Bán do nhu cầu cá nhân
	2.1 Nguyễn Việt Cường	Thành viên HĐQT	320.058	0,74%	200.000	0,45%	Bán do nhu cầu cá nhân
	2.2 Nguyễn Việt Cường	Thành viên HĐQT	200.000	0,45%	1.200.000	2%	Mua từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ
	2.3 Nguyễn Việt Cường	Thành viên HĐQT	1.380.000	2%	1.593.000	2,31%	Mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động



3	Nguyễn Hữu Phúc	Thành viên HĐQT	1.422.468	3,29%	1.722.468	2,87%	Mua từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ
	3.1 Nguyễn Hữu Phúc		1.980.838	2,87%	2.005.838	2,91%	Mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động
4	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	20.700	0,03%	30.700	0,04%	Mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động
5	Trần Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	3,910	0,01%	13,910	0,02%	Mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động
6	Phạm Thị Ánh Nguyệt	Giám đốc Công ty	0	0	40.000	0,06%	Mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động
7	Nguyễn Thị Minh Hiếu	Kế toán trưởng	11.710	0,03%	249.710	0,4%	Mua từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ
8	Đinh Thị Hậu	Người phụ trách quản trị Công ty	0	0	10.000	0,01%	Mua từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ

### 3. Các giao dịch khác của cổ đông lớn:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu trước khi giao dịch		Số cổ phiếu sở hữu sau khi giao dịch		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Phương Đông	30/09/2022	3.461.504	5,01%	3.211.504	4,65%	Bán do nhu cầu cá nhân
2	Lê Anh Thư	03/11/2022	3.425.951	4,97%	3.505.951	5,08%	Đầu tư cá nhân

### IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Ngày 22/04/2022, Công ty đã kết thúc đợt chào bán 16.800.000 cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư. Theo đó, số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành thay đổi từ 43.200.000 cổ phiếu lên thành 60.000.000 cổ phiếu.

Ngày 17/11/2022, Công ty đã thay đổi Vốn Điều lệ từ 600.000.000.000 đồng lên thành 690.000.000.000 đồng sau khi phát hành 9.000.000 cổ phiếu trả cổ tức.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT TP. HCM (để báo cáo);
- CBTT trên Website Công ty;
- HĐQT Công ty;
- Lưu VP.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Lê Hưng**





## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022

### *Phụ lục 01: Danh sách người có liên quan của Công ty*

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>I. Người có liên quan</b>									
1	Ông. Lê Hùng		Chủ tịch HĐQT, Người CBTT			15.05.2018		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
2	Ông. Nguyễn Việt Cường		Thành viên HĐQT			15.05.2018		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
3	Ông. Nguyễn Hữu Phúc		Thành viên HĐQT			15.05.2018		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
4	Ông. Trần Thanh Tùng		Thành viên HĐQT, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán			15.05.2018		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
5	Ông. Nguyễn Quốc Khánh		Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban kiểm toán			21/04/2019		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
6	Ông. Phạm Văn Tàu		Giám đốc Công ty			04/11/2020	14/09/2022	Bỏ nhiệm/Miễn nhiệm	Người nội bộ
7	Bà. Phạm Thị Ánh Nguyệt		Giám đốc Công ty			14/09/2022		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
8	Bà. Nguyễn Thị Minh Hiếu		Kế toán trưởng			01/05/2011		Bỏ nhiệm	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9	Bà. Nguyễn Thị Thu Hằng		Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ			06/07/2018	08/04/2022	Bỏ nhiệm/Miễn nhiệm	Người nội bộ
10	Ông. Trần Nhân Quý Trát		Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ			06/07/2018	08/04/2022	Bỏ nhiệm/Miễn nhiệm	Người nội bộ
11	Bà. Đinh Thị Hậu		Người phụ trách quản trị Công ty			14/08/2020		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
<b>II. Người có liên quan khác</b>									
1	Công ty TNHH May Thanh Mỹ					21/05/2008			Công ty con
2	Công ty TNHH MTV Bất Động Sản Gia đình					27/04/2010			Công ty con
3	Công ty Cổ phần May hàng gia dụng GILIMEX - PPJ					16/02/2011			Công ty con
4	Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Kim khí Đại Tây Dương					27/03/2013			Công ty con
5	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Thiết bị chiếu sáng Thái Bình Dương					06/02/2013			Công ty con
6	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng BT					21/10/2019			Công ty con
7	Công ty TNHH MTV Kho Vận Gilimex					12/07/2017			Công ty con



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9	Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Gilimex					26/11/2019			Công ty con
8	Công ty TNHH Lưu Công Hiệu					12/03/2020			Công ty con
10	Công ty Cổ phần Ichiban Star					09/06/2020			Công ty con
11	Công ty Cổ phần Bất động sản Hưng Khang					08/06/2020			Công ty con
12	Công ty TNHH MTV Gilimex Đồng Nai					11/01/2021			Công ty con
13	Công ty Cổ phần Gilimex Long Khánh					28/04/2021			Công ty con
14	Công ty Cổ phần Đầu tư Mỹ Khang					30/11/2021			Công ty con
15	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Gilimex Vĩnh Long					15/04/2021			Công ty liên kết
16	Công ty Cổ phần Dệt May Gia Định					05/08/2016			Công ty liên kết
17	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư và Phát Triển Hoàng An					11/01/2020			Công ty liên kết

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022**  
*Phụ lục 02: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty;  
hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ*

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số CMND/CCCD/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung	Giá trị giao dịch (VND)	
1	Công ty TNHH May Thanh Mỹ	Công ty con			Năm 2022	Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 25/05/2018	Giao dịch liên quan đến gia công; mua bán máy móc, công cụ dụng cụ; cho thuê xưởng:		Giao dịch thường xuyên
							Nội dung	Giá trị giao dịch (VND)	
							Mua hàng - Thuê gia công hàng	92,142,626,785	
							Mua hàng - Mua công cụ, dụng cụ	7,840,603	
							Bán hàng - Bán máy móc, công cụ, dụng cụ	73,866,300	
							Bán hàng - Cho thuê máy	24,937,200	
Bán hàng - Cho thuê xưởng	393,744,756								
2	Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Kim khí Đại Tây Dương	Công ty con			Năm 2022	Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 25/05/2018	Giao dịch liên quan đến mua NVL, trả hộ tiền điện, cho thuê xưởng:		Giao dịch thường xuyên
							Nội dung	Giá trị giao dịch (VND)	
							Mua hàng - Mua nguyên vật liệu & thuê gia công hàng	28,156,242,045	
							Trả hàng lỗi	1,137,208,440	
Bán hàng - Cho thuê xưởng	364,226,892								



							Trả hộ tiền điện	341,667,357											
3	Công Ty TNHH MTV Bất Động sản Gia Định	Công ty con			Năm 2022	Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 25/05/2018	Giao dịch liên quan đến giám sát thi công công trình: <table border="1"> <thead> <tr> <th>Nội dung</th> <th>Giá trị giao dịch (VND)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Trả trước chi phí giám sát thi công</td> <td>3,960,000,000</td> </tr> <tr> <td>Mua hàng - Thuê giám sát thi công công trình</td> <td>293,883,901</td> </tr> </tbody> </table>		Nội dung	Giá trị giao dịch (VND)	Trả trước chi phí giám sát thi công	3,960,000,000	Mua hàng - Thuê giám sát thi công công trình	293,883,901	Giao dịch thường xuyên				
Nội dung	Giá trị giao dịch (VND)																		
Trả trước chi phí giám sát thi công	3,960,000,000																		
Mua hàng - Thuê giám sát thi công công trình	293,883,901																		
4	Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Thiết bị chiếu sáng Thái Bình Dương	Công ty con			Năm 2022	Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 25/05/2018	Giao dịch liên quan đến gia công và thuê nhà xưởng: <table border="1"> <thead> <tr> <th>Nội dung</th> <th>Giá trị giao dịch (VND)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Bán hàng - Cho thuê xưởng</td> <td>567,748,920</td> </tr> <tr> <td>Mua hàng - Thuê gia công hàng</td> <td>23,535,200</td> </tr> <tr> <td>Mua hàng - Mua công cụ, dụng cụ</td> <td>1,750,000</td> </tr> <tr> <td>Bán hàng - Bán máy móc, công cụ, dụng cụ</td> <td>15,900,000</td> </tr> </tbody> </table>		Nội dung	Giá trị giao dịch (VND)	Bán hàng - Cho thuê xưởng	567,748,920	Mua hàng - Thuê gia công hàng	23,535,200	Mua hàng - Mua công cụ, dụng cụ	1,750,000	Bán hàng - Bán máy móc, công cụ, dụng cụ	15,900,000	Giao dịch thường xuyên
Nội dung	Giá trị giao dịch (VND)																		
Bán hàng - Cho thuê xưởng	567,748,920																		
Mua hàng - Thuê gia công hàng	23,535,200																		
Mua hàng - Mua công cụ, dụng cụ	1,750,000																		
Bán hàng - Bán máy móc, công cụ, dụng cụ	15,900,000																		
5	Công ty TNHH MTV Gilimex Đồng Nai	Công ty con			Năm 2022	Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 25/05/2018	Giao dịch liên quan đến gia công, góp vốn: <table border="1"> <thead> <tr> <th>Nội dung</th> <th>Giá trị giao dịch (VND)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Góp vốn: Chuyển tiền góp vốn</td> <td>30,000,000,000</td> </tr> <tr> <td>Mua hàng - Mua máy móc, công cụ, dụng cụ</td> <td>3,480,000</td> </tr> <tr> <td>Phạt tiền do hao hụt nguyên vật liệu ngoài định mức, sửa hàng</td> <td>68,950,739</td> </tr> <tr> <td>Mua hàng - Thuê gia công hàng</td> <td>31,369,788,773</td> </tr> </tbody> </table>		Nội dung	Giá trị giao dịch (VND)	Góp vốn: Chuyển tiền góp vốn	30,000,000,000	Mua hàng - Mua máy móc, công cụ, dụng cụ	3,480,000	Phạt tiền do hao hụt nguyên vật liệu ngoài định mức, sửa hàng	68,950,739	Mua hàng - Thuê gia công hàng	31,369,788,773	Giao dịch thường xuyên
Nội dung	Giá trị giao dịch (VND)																		
Góp vốn: Chuyển tiền góp vốn	30,000,000,000																		
Mua hàng - Mua máy móc, công cụ, dụng cụ	3,480,000																		
Phạt tiền do hao hụt nguyên vật liệu ngoài định mức, sửa hàng	68,950,739																		
Mua hàng - Thuê gia công hàng	31,369,788,773																		

6	Công ty Cổ phần Ichiban Star	Công ty con			Năm 2022	Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 25/05/2018	Giao dịch liên quan đến cho mượn tiền:	
							<b>Nội dung</b>	<b>Giá trị giao dịch (VND)</b>
							Cho vay tiền	150,000,000
7	Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn	Tổ chức có liên quan đến người nội bộ của Công ty			Năm 2022	Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 25/05/2018	Giao dịch liên quan đến gia công, hoạt động liên quan đến gia công:	
							<b>Nội dung</b>	<b>Giá trị giao dịch (VND)</b>
							Phạt tiền do hao hụt nguyên vật liệu ngoài định mức, sửa hàng	339,566,295
							Bán hàng - Vận chuyển hàng	2,700,000
							Mua hàng - Thuê gia công hàng	224,112,954,320
8	Công ty Cổ phần Bất động sản Hưng Khang	Công ty con			Năm 2022	Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 25/05/2018	Giao dịch liên quan đến cho mượn tiền, góp vốn:	
							<b>Nội dung</b>	<b>Giá trị giao dịch (VND)</b>
							Thu lãi vay	399,086,003
							Góp vốn: Chuyển tiền góp vốn	46,000,000,000
9	Công ty Cổ phần Đầu tư Mỹ Khang	Công ty con			Năm 2022	Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 25/05/2018	Giao dịch liên quan đến cho mượn tiền, góp vốn:	
							<b>Nội dung</b>	<b>Giá trị giao dịch (VND)</b>
							Cho mượn tiền	15,000,000
							Góp vốn: Chuyển tiền góp vốn	80,000,000,000
							Thu lãi vay	50,857,500



10	Công ty Cổ phần Gilimex Long Khánh	Công ty con			Năm 2022	Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 25/05/2018	Giao dịch liên quan đến góp vốn:	
							<b>Nội dung</b>	<b>Giá trị giao dịch (VND)</b>
							Góp vốn: Chuyển tiền góp vốn	20,000,000,000
							Mua hàng - Thuê kho	1,225,000,000
11	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng BT	Công ty con			Năm 2022	Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 25/05/2018	Giao dịch liên quan đến góp vốn:	
							<b>Nội dung</b>	<b>Tổng Giá trị (VND)</b>
							Góp vốn	10,000,000
12	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư và Phát Triển Hoàng An	Công ty liên kết			Năm 2022	Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 25/05/2018	Giao dịch liên quan đến cho mượn tiền:	
							<b>Nội dung</b>	<b>Tổng Giá trị (VND)</b>
							Cho mượn tiền	5.000.000


**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022**  
*Phụ lục 03: Danh sách Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty*

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (theo danh sách chốt ngày 12/09/2022)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	<b>Ông. Lê Hùng</b>		<b>Chủ tịch HĐQT, Người CBTT</b>			<b>6,060,272</b>	<b>8.78%</b>	
	1.1 Công ty Cổ phần May hàng gia dụng GILIMEX - PPJ		Chủ tịch HĐQT			1,960,470	2.84%	Ông. Lê Hùng là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần May hàng gia dụng GILIMEX – PPJ và hết nhiệm kỳ từ ngày 01/08/2022
	1.2 Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc			0	0	Ông. Lê Hùng là: - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn và miễn nhiệm từ ngày 24/11/2022; - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn và miễn nhiệm từ ngày 26/09/2022"
2	<b>Ông. Nguyễn Việt Cường</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>1,380,000</b>	<b>2%</b>	
	2.1 Đào Thúy Duyên					0	0	Mẹ
	2.2 Lê Thu Thủy					0	0	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (theo danh sách chốt ngày 12/09/2022)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	2.3 Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn		Chủ tịch HĐQT			0	0	Ông. Nguyễn Việt Cường là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn và được bổ nhiệm là Chủ tịch HĐQT của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn từ ngày 24/11/2022
	2.5 Công ty Cổ phần May hàng gia dụng GILIMEX - PPJ		Chủ tịch HĐQT			1,960,470	2.84%	Ông. Nguyễn Việt Cường là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần May hàng gia dụng GILIMEX - PPJ
<b>3</b>	<b>Ông. Trần Thanh Tùng</b>		<b>Thành viên HĐQT, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán</b>			<b>3,910</b>	<b>0.01%</b>	
	3.1 Phạm Thị Tản					0	0	Mẹ
	3.2 Nguyễn Thị Thanh Hương					0	0	Vợ
	3.3 Trần Thanh Tùng Chi					0	0	Con
	3.4 Trần Thanh Quỳnh Chi					0	0	Con
	3.5 Trần Thanh Mai Chi					0	0	Con



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (theo danh sách chốt ngày 12/09/2022)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	<b>Ông. Nguyễn Hữu Phúc</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>1,980,838</b>	<b>2.87%</b>	
	4.1 Nguyễn Thị Hữu Loan					0	0	Chị
	4.2 Nguyễn Hữu Trung					0	0	Anh
	4.3 Nguyễn Thị Hữu Trinh					0	0	Chị
5	<b>Ông. Nguyễn Quốc Khánh</b>		<b>Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban kiểm toán</b>			<b>20,700</b>	<b>0.03%</b>	
	5.1 Cao Kiều Linh					0	0	Vợ
	5.2 Nguyễn Trọng Phúc					0	0	Con
	5.3 Nguyễn Trọng Hiếu					0	0	Con
	5.4 Nguyễn Quốc Ánh					0	0	Em ruột
	5.5 Nguyễn Quang Quý					0	0	Em ruột
	5.6 Nguyễn Phạm Anh Thư					0	0	Em ruột
	5.7 Nguyễn Quốc Hân					0	0	Em ruột
6	<b>Bà. Phạm Thị Ánh Nguyệt</b>		<b>Giám đốc Công ty</b>			<b>7,667</b>	<b>0.01%</b>	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (theo danh sách chốt ngày 12/09/2022)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	6.1 Nguyễn Hải Triều					0	0	Chồng
	6.2 Nguyễn Phạm Thục Anh					0	0	Con
	6.3 Nguyễn Phạm Thục Quyên					0	0	Con
	6.4 Phạm Văn Mười					0	0	Cha
	6.5 Võ Thị Ái Liên					0	0	Mẹ
7	<b>Bà. Nguyễn Thị Minh Hiếu</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>277,966</b>	<b>0.4%</b>	
	7.1 Mai Thị Luận					0	0	Mẹ
	7.2 Nguyễn Nhật Phương					0	0	Em
	7.3 Nguyễn Thị Minh Hiền					0	0	Em
8	<b>Bà. Đinh Thị Hậu</b>		<b>Người phụ trách quản trị Công ty</b>			<b>2,764</b>	<b>0.004%</b>	
	8.1 Đỗ Thị Kết					0	0	Mẹ
	8.2 Huỳnh Văn Toàn					0	0	Chồng
	8.3 Đinh Thị Thúy Hằng					0	0	Chị gái